

## GRADE 2 – WORKSHEET 18

Name:

Class:

Score: .... /15

## ① Unscramble. (Sắp xếp các chữ cái thành từ đúng)



0. OFX

FOX



1. IPAZZ



2. LSAI



3. ADRO



4. SREQUA



5. ITTKEN

## ② Look and match. (Nối tranh với câu miêu tả tương ứng)

1



•

2



•

3



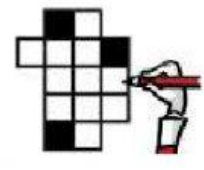
•

4



•

5



•

She's playing  
with a kitten.He's riding a  
bike.He's flying a  
kite.She's doing a  
quiz.She's colouring  
a square.

**3 Choose the correct words.** (Chọn các từ viết đúng)

- |                |            |             |
|----------------|------------|-------------|
| 0. A. bike     | B. bikke   | C. bikee    |
| 1. A. paseta   | B. passta  | C. pasta    |
| 2. A. popcon   | B. popcorn | C. popcor   |
| 3. A. river    | B. rivver  | C. rivier   |
| 4. A. rainbowe | B. rainbow | C. raiinbow |
| 5. A. saeside  | B. seasedi | C. seaside  |